

Số: 24 /KH-UBND

Châu Thành, ngày 07 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn
gắn với nhu cầu của thị trường năm 2023**

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023; (Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới);

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành xây dựng kế hoạch thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Nhằm triển khai có hiệu quả nội dung số 09 “Tiếp tục nâng cao chất lượng đào

tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn” trong nội dung thành phần số 03 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường nhằm có được nhân lực chất lượng cao để nâng cao sức cạnh tranh của hàng hóa nông nghiệp và hàng hóa thủ công, tiểu thủ công và của những ngành nghề mới ở nông thôn; góp phần phát triển kinh tế gia đình, giảm nghèo, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội ở địa phương và xây dựng nông thôn mới; phù hợp với yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

Tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội, bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo.

2. Yêu cầu:

Đổi mới các phương thức đào tạo như vừa học vừa làm, tự học có hướng dẫn giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ dễ dàng tiếp cận, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường phải cụ thể, sát với tình hình thực tế ở địa phương.

Trên cơ sở kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với cơ sở đào tạo nghề rà soát, phát động đăng ký và mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu việc làm, gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn. Chú ý quan tâm ưu tiên đến lao động đối tượng chính sách người có công, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, lao động bị mất việc làm, hộ có thu hồi đất canh tác, ...

Trong quá trình mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn phải đảm bảo đúng qui định hiện hành của Tổng cục dạy nghề (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội). Đối tượng và mức hỗ trợ chi phí đào tạo phải đúng theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

II. ĐỊA BÀN, ĐỐI TƯỢNG

1. Địa bàn:

Tổ chức công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thị trường đối với các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Châu Thành (ưu tiên đối với các xã trong kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu).

2. Đối tượng:

Người dân, cộng đồng dân cư, người học trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế - xã hội

trên địa bàn nông thôn thuộc huyện Châu Thành.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐÀO TẠO

1. Rà soát, khảo sát, xác định nhu cầu học nghề trên địa bàn huyện:

Các phòng, ban, ngành đoàn thể huyện, cơ sở đào tạo nghề và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn; nâng cao ý thức cho người dân, trong công tác đào tạo nghề gắn với chuyển dịch cơ cấu phát triển kinh tế - xã hội; tạo việc làm tăng thu nhập cho người dân, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực góp phần xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện.

Căn cứ vào công tác điều tra, khảo sát, dự kiến nhu cầu học nghề cho lao động ở cấp xã và sử dụng lao động qua đào tạo tại các doanh nghiệp năm 2023, từ đó dự kiến đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường năm 2023, không bao gồm các nguồn đào tạo từ xã hội hóa, doanh nghiệp, làng nghề,...

2. Các hoạt động triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường:

2.1. Hoạt động tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm đối với lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường

Tuyên truyền, tư vấn, học nghề cho lao động nông thôn bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền trực tiếp, hội thảo và tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh từ huyện đến xã về công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về ý nghĩa của việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn để người lao động tích cực tham gia học nghề.

Cơ sở đào tạo nghề thông báo chiêu sinh và trực tiếp đến từng xã và ấp tư vấn tuyển sinh đào tạo nghề nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường về ngành nghề đào tạo, đối tượng hưởng lợi, chính sách hỗ trợ người học, đảm bảo thực hiện công tác đào tạo nghề đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2.2. Hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và trình độ dưới 03 tháng cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường

- Tổng số chỉ tiêu đào tạo nghề năm 2023: 180 lao động, (trong đó, đào tạo lĩnh vực phi nông nghiệp 60 lao động, lĩnh vực nông nghiệp 120 lao động).

- Tỷ lệ giải quyết việc làm sau đào tạo đạt: 100%.

- Trình độ đào tạo: Dưới 03 tháng: 04 lớp và 02 lớp sơ cấp (trong đó, 04 lớp nông nghiệp, 02 lớp phi nông nghiệp).

2.3. Hoạt động giám sát, đánh giá tình hình đào tạo nghề lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường

Công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn phải thường xuyên, nhằm đánh giá quá trình tuyển sinh,

hướng dẫn đào tạo và thực hiện chính sách đào tạo, thanh quyết toán kinh phí, ... Ngoài ra, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra thực tế các lớp dạy nghề tại các xã để kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những khó khăn, hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện.

3. Kinh phí thực hiện:

3.1. Nguồn kinh phí nhà nước

- Tổng kinh phí thực hiện: 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).
- Nguồn vốn: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

3.2. Quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán thực hiện theo Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

3.3. Đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành.

3.4. Đơn vị đào tạo đủ điều kiện hoạt động thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường

Có trách nhiệm lập dự toán chi tiết trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt trước khi thực hiện.

4. Phân bổ chỉ tiêu các lớp đào tạo nghề cho Ủy ban nhân dân các xã:

TT	Nhu cầu các xã	Tổng số lớp	Trong đó		Tổng số học viên	Trong đó	
			DN dưới 3 tháng	Sơ cấp nghề		DN dưới 3 tháng	Sơ cấp nghề
A	Nghề nông nghiệp						
1	Xã Thanh Mỹ	01	01		30	30	
2	Xã Song Lộc	01	01		30	30	
3	Xã Hoà Minh	01	01		30	30	
4	Xã Long Hoà	01	01		30	30	
5	Xã Hòa Lợi	01	01		30	30	
	Cộng	05	05		150	150	
B	Phi nông nghiệp						
1	Xã Hưng Mỹ	01		01	30		30
2	Xã Lương Hoà A	01		01	30		30
	Cộng	02			60		60
Tổng cộng: A+B		07	05	02	210	150	60

Danh mục nghề dự kiến đào tạo năm 2023:

	Ngành nghề đào tạo	Số lớp nghề nông nghiệp	Số lớp nghề phi nông nghiệp
A	Nghề nông nghiệp		
1	Trồng trọt; Chăn nuôi - Thú y gia súc, gia cầm; nuôi thủy sản; tạo dáng chăm sóc cây cảnh,	05	
B	Nghề phi nông nghiệp		
1	Kỹ thuật xây dựng; sửa chữa điện cơ, máy nổ, máy vi tính; may công nghiệp; hàn; trang điểm - thẩm mỹ, ...		02

Các chỉ tiêu trên chỉ mang tính chất dự kiến, có thể dao động, tùy tình hình thực tế tuyển sinh và nhu cầu học nghề của người lao động tại địa phương theo từng thời điểm. Cơ sở đào tạo nghề được ký hợp đồng giao nguồn vốn đào tạo nghề (nếu có thay đổi về chỉ tiêu, số lớp, nghề đào tạo, số người học...) phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thay đổi, điều chỉnh phù hợp với thực tế và khả năng, điều kiện của cơ sở dạy nghề.

Việc xác định đào tạo nghề cụ thể do Ủy ban nhân dân các xã phối hợp với cơ sở dạy nghề xác định trên cơ sở căn cứ vào nhu cầu học nghề của người lao động tại địa phương, nhu cầu tìm kiếm, tạo việc làm và giới thiệu việc làm ổn định; tình hình sản xuất, kinh doanh, đặc tính sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi, đặc tính mùa vụ của từng địa phương sẽ lựa chọn những nhóm ngành nghề phù hợp để đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường.

IV. HÌNH THỨC THỰC HIỆN

Hình thức thực hiện: Lựa chọn đơn vị đào tạo, đơn vị dịch vụ có năng lực, uy tín để thực hiện, đảm bảo đúng mục đích, đạt chất lượng và có hiệu quả, tiết kiệm.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền thường xuyên bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống phát thanh huyện và các xã, đồng thời tuyên truyền lồng ghép khi có điều kiện đối với các ngành có liên quan và các đoàn thể chính trị xã hội, nhằm nâng cao nhận thức về nhu cầu, vai trò của người học nghề đối với lao động nông thôn, góp phần cải thiện đời sống nâng cao thu nhập cá nhân ổn định và phát triển kinh tế gia đình.

Có kế hoạch phối hợp và liên kết đào tạo nghề có tính chủ lực của từng địa phương, ngành, nghề cho lao động nông thôn để đáp ứng yêu cầu sử dụng của thị trường lao động.

Tăng cường liên kết sử dụng đào tạo nghề cung ứng cho các doanh nghiệp, các khu công nghiệp trong và ngoài tỉnh, ...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với cơ sở đào tạo nghề, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai và thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường trên địa bàn huyện. Đồng thời, tổ chức ký kết hợp đồng với cơ sở đào tạo nghề đủ điều kiện trước khi thực hiện dạy nghề theo quy định.

Hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, phát động đăng ký nhu cầu học nghề của lao động nông thôn để tổ chức đào tạo nghề.

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã tổ chức kiểm tra thực tế các lớp dạy nghề tại các xã để kịp thời khắc phục, chấn chỉnh những khó khăn, hạn chế, tồn tại trong quá trình thực hiện. Kiểm tra hồ sơ, chứng từ, hướng dẫn, thực hiện công tác thanh quyết toán kinh phí. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ sở đào tạo nghề, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai và thực hiện đạt hiệu quả Kế hoạch này. Đồng thời, tổ chức hướng dẫn sản xuất, tập huấn và chuyển giao khoa học kỹ thuật về nông nghiệp cho lao động nông thôn.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách nhà nước tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định Luật ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước; phối hợp kiểm tra giám sát việc thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

4. Phòng Dân tộc:

Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai công tác dạy nghề trong vùng đồng bào dân tộc.

5. Phòng Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở các xã, thị trấn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế của thị trường.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với các ngành cung cấp thông tin thị trường hàng hóa, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm tiểu thủ công nghiệp cho lao động nông thôn đến các xã, thị trấn.

Phối hợp đề xuất những chương trình, nội dung kiến thức trong đào tạo nghề phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông thôn.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng về chủ trương chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm; chú ý việc định hướng nghề nghiệp nâng cao nhận thức trong cộng đồng xã hội đối với học nghề.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo :

Chủ trì, phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các phòng, ban, ngành huyện có liên quan xây dựng phương án phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Đẩy mạnh giáo dục kỹ thuật định hướng dạy nghề ở các trường phổ thông hàng năm, tổ chức tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Thực hiện cơ chế liên thông giữa dạy nghề với các bậc học khác trong hệ thống giáo dục theo định hướng.

9. Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện:

Phối hợp với các ngành có liên quan và các xã, thị trấn sau khi người lao động học nghề, hướng dẫn lập dự án cho vay vốn để phát triển ngành nghề, giải ngân và theo dõi nguồn vốn quỹ quốc gia giải quyết việc làm. Đặc biệt, phối hợp chặt chẽ với các ngành đoàn thể nhận ủy thác các nguồn vốn ưu đãi trong vay vốn sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, vay vốn xuất khẩu lao động giải quyết việc làm sau khi học nghề.

Hướng dẫn và phối hợp các ngành, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các đối tượng thuộc diện hỗ trợ vay vốn theo quy định.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các phòng, ban, ngành huyện:

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện các nhiệm vụ có liên quan, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức xã hội và nhân dân cùng tham gia vào công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, chỉ đạo hệ thống ngành phụ trách làm tốt công tác tuyên truyền vận động sâu rộng trong các cấp hội.

11. Ủy ban nhân dân các xã:

Tổ chức triển khai và thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, trên cơ sở kế hoạch đào tạo nghề của huyện xây dựng kế hoạch cụ thể cho địa phương mình phù hợp với tình hình thực tế gắn với sự phát triển kinh tế xã hội năm 2023. Chịu trách nhiệm kiểm tra, xem xét người học được hỗ trợ đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định tại khoản 2, điều 3 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức đoàn thể của xã tham gia vào việc tuyên truyền, tư vấn học nghề cho lao động nông thôn và giám sát các lớp đào tạo nghề trên địa bàn quản lý;

Phối hợp với cơ sở đào tạo tổ chức chiêu sinh, khai giảng, bế giảng các lớp nghề đã hoàn thành chương trình đào tạo.

12. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Các cơ sở đào tạo:


Cơ sở đào tạo nghề đủ điều kiện được lựa chọn phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã tư vấn tuyển sinh, tổ chức mở các lớp đào tạo nghề theo đúng kế hoạch.

Trao đổi, thống nhất với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội về nội dung chương trình, tài liệu, chọn giáo viên (đảm bảo giáo viên có kinh nghiệm thực tiễn và am hiểu sâu, rộng về ngành, lĩnh vực tham gia giảng dạy, báo cáo, có đủ các chứng chỉ đào tạo theo quy định); tổ chức lớp học, cung cấp các điều kiện cần thiết phục vụ lớp học, quản lý người học và cấp chứng chỉ đào tạo nghề cho học viên sau khi hoàn thành chương trình đào tạo; đánh giá chất lượng lớp học và báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

Đồng thời, xây dựng kế hoạch, danh mục đào tạo nghề và lập dự toán kinh phí đào tạo nghề đúng quy định, chủ động phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt trước khi tiến hành đào tạo, đảm bảo thực hiện công tác đào tạo nghề đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra và chịu trách nhiệm việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đào tạo nghề đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu của thị trường năm 2023. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các phòng, ban, ngành đoàn thể huyện có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã kết hợp tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội)./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NCVX
- Lưu: VT. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Đỗ Minh Tiến